

**SỞ Y TẾ HUNG YÊN
BỆNH VIỆN ĐA KHOA PHỐ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 50 /BV-TCCB
V/v đăng ký bổ sung, thay đổi nhân
sự hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

Hung Yên, ngày 11 tháng 02 năm 2025

Kính gửi:

- Sở Y tế Hưng Yên;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số: 15/2023/QH15 đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV thông qua ngày 09 tháng 01 năm 2023, có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 về quy định chi tiết một số điều của luật khám bệnh, chữa bệnh.

Bệnh viện đa khoa Phố Nội báo cáo Sở Y tế Hưng Yên và Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên về việc đăng ký bổ sung, thay đổi, cắt giảm nhân sự hành nghề khám bệnh, chữa bệnh như sau:

I. Danh sách đăng ký bổ sung nhân sự hành nghề tại Bệnh viện Đa khoa Phố Nội (có danh sách kèm theo).

II. Danh sách thay đổi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

1. Bác sĩ Nguyễn Thị Phương - Bác sĩ đa khoa số chứng chỉ hành nghề 0003407/HY-CCHN bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh theo Quyết định số 380/QĐ-SYT ngày 17/04/2024 của Sở Y tế về việc điều chỉnh phạm vi hành nghề.

2. Nguyễn Thị Hương khoa Y học cổ truyền vị trí chuyên môn trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế là Đại học điều dưỡng chưa đúng với trình độ chuyên môn thực tế là y sĩ y học cổ truyền phạm vi hành nghề Khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền.

3. Lưu Thị Hương khoa Cấp cứu vị trí chuyên môn trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế là Điều dưỡng viên chưa đúng với trình độ chuyên môn thực tế là y sĩ y học cổ truyền phạm vi hành nghề Khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền

III. Danh sách nhân sự chấm dứt hành nghề tại Bệnh viện Đa khoa Phố Nối

1. Bác sĩ Đỗ Chí Phong - Thạc sĩ Y học chấm dứt hành nghề tại Bệnh viện từ ngày 15/01/2025 theo Quyết định số 143/QĐ-BV ngày 15/01/2025 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Phố Nối.

2. Bác sĩ Sái Văn Đức - Bác sĩ CKI chuyên khoa Truyền nhiễm chấm dứt hành nghề tại Bệnh viện từ ngày 01/06/2024 theo Quyết định số 340/QĐ-BV ngày 24/5/2024 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Phố Nối.

3. Bác sĩ Chu Thị Kim Oanh - Bác sĩ CKI chuyên khoa Sản chấm dứt hành nghề tại Bệnh viện từ ngày 03/08/2023 theo Quyết định số 517/QĐ-BV ngày 02/8/2023 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Phố Nối.

4. Bác sĩ Vũ Thị Hà - Bác sĩ chính (hạng II), Trưởng khoa Khám bệnh, Bệnh viện đa khoa Phố Nối chấm dứt hành nghề tại Bệnh viện từ ngày 01/01/2024 theo Quyết định số 678/QĐ-BV ngày 28/09/2023 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Phố Nối.

5. Điều dưỡng Hoàng Thị Hồng Hạnh - Cao đẳng điều dưỡng nhân viên khoa Nhi chấm dứt hành nghề tại Bệnh viện từ ngày 16/12/2023 theo Quyết định số 933/QĐ-BV ngày 12/12/2023 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Phố Nối.

6. Nữ hộ sinh An Diệu Mến - Nữ hộ sinh trung học nhân viên khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn chấm dứt hành nghề tại Bệnh viện từ ngày 01/06/2023 theo Quyết định số 288/QĐ-BV ngày 30/05/2023 của Giám đốc Bệnh viện đa khoa Phố Nối.

Bệnh viện đa khoa Phố Nối kính đề nghị Sở Y tế Hưng Yên đăng tải thông tin bổ sung, thay đổi, cắt giảm người hành nghề KCB lên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế để đảm bảo thực hiện đúng quy trình giám định BHYT phục vụ cho việc thanh quyết toán BHYT tại đơn vị và đảm bảo quyền lợi cho người bệnh.

Bệnh viện đa khoa Phố Nối xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Phạm Đăng Quế

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ BỎ SÚNG, THAY ĐỔI NGƯỜI HÀNH NGHỀ
TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện đa khoa Phố Mới
2. Địa chỉ: Đường Vũ Văn Cẩn, phường Bàn Yên Nhân, tx Mỹ Hào, t. Hưng Yên
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: toàn thời gian

4. Danh sách đăng ký bỏ sung người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện :

TT	Họ tên người hành nghề KBCB	Số CCHN/GPHN	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
1	Nguyễn Cẩm Viên	06026/HY-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nội	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nội	
2	Nguyễn Nhật Lệ	06025/HY-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nội	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nội	
3	Hoàng Thị Thắm	000186/HY-GPHN	Y khoa	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám, chữa bệnh Y khoa	
4	Trịnh Phương Thảo	006094/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	
5	Bùi Thế Anh	006275/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa phụ sản	
6	Tường Duy Hiếu	000192/HY-GPHN	Y khoa	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám, chữa bệnh Y khoa	
7	Đỗ Văn Sơn	006391/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	
8	Chu Thị Thảo	006265/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	
9	Nguyễn Ngọc Vinh	006264/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại	
10	Đặng Xuân Tiến	000157/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	
11	Nguyễn Thùy Dương	000097/HY-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Y khoa	

12	An Thị Thanh Hoa	000125/HY-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Chuyên khoa Nội khoa		
13	Nguyễn Diễm Hương	000032/HY-GPHN	Chuyên khoa Nhi khoa	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Nhi khoa		
14	Đỗ Thị Mai Hương	006310/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh sản phụ khoa		
15	Lê Xuân Lương	000172/HY-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa		
16	Hàn Hà Mi	000198/HY-GPHN	Y khoa	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám, chữa bệnh Y khoa		
17	Nguyễn Hồng Ngát	006397/HY-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
18	Phạm Thị Nhung	000171/HY-GPHN	Y khoa	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám, chữa bệnh Y khoa		
19	Nguyễn Anh Quân	000075/HY-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa		
20	Nguyễn Ngọc Tú	000008/HY-GPHN	Chuyên khoa Ngoại khoa	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Ngoại khoa		
21	Nguyễn Hữu Tuấn	006228/HY-CCHN	Khám, chữa bệnh đa khoa	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám, chữa bệnh đa khoa		
22	Đào Thanh Huyền	000014/HY-GPHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa		
23	Lê Thị Ngọc Ánh	000196/HY-GPHN	Điều dưỡng	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
24	Lê Thị Hảo	031138/HNO-CCHN	Điều dưỡng	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
25	Nguyễn Mai Liên	039305/HNO-CCHN	Điều dưỡng	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
26	Phạm Thị Thu Dịu	000033/HY - GPHN	Điều dưỡng	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
27	Phan Thị Ngọc Huệ	004143/HY-CCHN	Điều dưỡng	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
28	Nguyễn Thị Máy	5321/HY-CCHN	Điều dưỡng	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
29	Đỗ Thị Vân Anh	005933/HY-CCHN	Điều dưỡng	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
30	Nguyễn Hữu Huỳnh	004368/HY-CCHN	Điều dưỡng	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
31	Hà Thị Thùy Linh	004924/HY-CCHN	Điều dưỡng	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

32	Lưu Thị Thanh Nga	000041/HY-GPHN	Điều dưỡng	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
33	Nguyễn Thị Vè	0007999/ENAI-CCHN	Điều dưỡng	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
34	Đặng Văn Tuyên	000144/HY-GPHN	Điều dưỡng	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
35	Vũ Thị Thùy	002860/HĐ-CCHN	Điều dưỡng	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
36	Đào Thị Minh Doan	1215/HY-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể sản xuất được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể buôn bán được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; Nhà thuốc; Quầy thuốc; Đại lý bán buôn vắc xin sinh phẩm y; Cơ sở bán lẻ thuốc thành phẩm đông y	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ đại học		
37	Đỗ Văn Nhật	323/HY-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể sản xuất được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể buôn bán được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; Nhà thuốc; Quầy thuốc; Đại lý bán buôn vắc xin sinh phẩm y; Cơ sở bán lẻ thuốc thành phẩm đông y	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ đại học		
38	Vũ Xuân Minh	961/HY-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể sản xuất được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể buôn bán được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; Nhà thuốc; Quầy thuốc; Đại lý bán buôn vắc xin sinh phẩm y; Cơ sở bán lẻ thuốc thành phẩm đông y	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ đại học		
39	Đỗ Minh Đức	445/HY-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể sản xuất được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể buôn bán được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; Nhà thuốc; Quầy thuốc; Đại lý bán buôn vắc xin sinh phẩm y; Cơ sở bán lẻ thuốc thành phẩm đông y	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ đại học		

40	Đào Thị Thùy	324/HY-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể sản xuất được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể buôn bán được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; Nhà thuốc; Quầy thuốc; Đại lý bán buôn vắc xin sinh phẩm y; Cơ sở bán lẻ thuốc thành phẩm đông y	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ đại học	
41	Lê Thị Cúc	409/HY-CCHND	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể sản xuất được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể buôn bán được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; Nhà thuốc; Quầy thuốc; Đại lý bán buôn vắc xin sinh phẩm y; Cơ sở bán lẻ thuốc thành phẩm đông y	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ trung học	
42	Nguyễn Thị Thu Hằng	2682/CCHND-D-SYT-HY	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể sản xuất được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể buôn bán được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; Nhà thuốc; Quầy thuốc; Đại lý bán buôn vắc xin sinh phẩm y; Cơ sở bán lẻ thuốc thành phẩm đông y	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ đại học	
43	Phạm Thị Thuần	455/CCHN-D-SYT-HY	Đủ tiêu chuẩn hành nghề được các hình thức tổ chức kinh doanh thuốc sau: Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể sản xuất được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; Hợp tác xã, hộ kinh doanh cá thể buôn bán được liệu, thuốc đông y, thuốc từ được liệu; Nhà thuốc; Quầy thuốc; Đại lý bán buôn vắc xin sinh phẩm y; Cơ sở bán lẻ thuốc thành phẩm đông y	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sĩ trung học	

5. Danh sách thay đổi hành nghề khám bệnh, chữa bệnh :

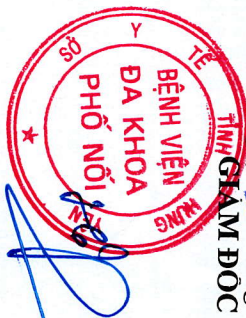
TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, khác (nếu có)
1	Nguyễn Thị Phương	0003407/HY-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nội Tim mạch	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ đa khoa	

2	Nguyễn Thị Hương	0003392/HY-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ y học cổ truyền	
3	Lưu Thị Hương	0003336/HD-CCHN	Khám, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ y học cổ truyền	

6. Danh sách cắt giảm người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

TT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
1	Đỗ Chí Phong	000457/HY-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ chính (hạng II), Phó Giám đốc, Bệnh viện đa khoa Phố Mới	
2	Sải Văn Đức	000549/HY-CCHN	Khám chữa bệnh chuyên khoa Truyền nhiễm	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI	
3	Chu Thị Kim Oanh	000054/HY-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Sản	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI	
4	Vũ Thị Hà	000055/HY-CCHN	Khám, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	BSCKI	
5	An Diệu Miến	0002564/HY-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của hộ sinh theo TT số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh TH	
6	Hoàng Thị Hồng Hạnh	000541/HY-CCHN	Theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng bộ nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế	0700-1700 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng	

Mỹ Hòa, ngày 11 tháng 02 năm 2025



Phạm Đăng Quế